**Bài 26: Luyện tập chung (3 tiết )**

**Tiết 3: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

-Củng cố về kĩ năng cộng trừ với số có nhiều chữ số.

-Củng cố kĩ năng giải quyết vấn đề thông qua dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Bằng cách chọn đáp án đúng.  a) 12 000 + 39 000 + 24 000 = ?  A. 75 000  B. 57 000  C. 51 000  b) 72 000 + 43 000 + 52 000 = ?  A. 167 000  B. 115 000  C. 72 000  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:   1. A. 75 000 2. A. 167 000   - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:**  - Mục tiêu:  + Củng cố về kĩ năng cộng trừ với số có nhiều chữ số.  + Củng cố kĩ năng giải quyết vấn đề thông qua dạng toán tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số.  - Cách tiến hành: | |
| Bài 1. Tính giá trị của mỗi hóa đơn dưới đây? (Làm việc cá nhân)    **Hóa đơn**  **Siêu thị tương lai**  **Ngày…./…/….**  **Cà phê: 72500**  **Keo: 43000**  **Bộ ấm chén:452500**  **Tổng: …. Đồng**  **Hóa đơn**  **Siêu thị tương lai**  **Ngày…./…/….**  **Củ cải: 12000**  **Sữa tươi: 39000**  **Ngũ Cốc: 124000**  **Tổng: …. Đồng**  - GV hướng dẫn học sinh làm và kết hợp làm vở:  Yêu cầu HS nhìn vào 2 hóa đơn sau đó tính kết quả.  Gọi Hs lên bảng chia sẻ bài làm của mình.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Khăn trải bàn**  **Mai và Mi cùng nhau gấp được 154 con hạc giấy. Mai gấp nhiều hơn Mi 12 con hạc giấy. Hỏi mỗi bạn gấp được bao nhiêu con hạc giấy?**  -Gọi HS đọc đề bài.  -Bài toán cho biết gì?  -Bài toán hỏi gì?  -Yêu cầu HS việc theo nhóm, mời đại diện nhóm trình bày.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Làm việc cá nhân**  **Trong lễ hội trồng cây, Trường Tiểu học Lê Lợi và Trường Tiểu học Kim Đồng trồng được tất cả 450 cây, Trường Tiểu học Lê Lợi trồng được ít hơn Trường Tiểu học Kim Đồng là 28 cây.Hỏi mỗi trường trồng được bao nhiêu cây?**  -GV gọi HS đọc bài.  -Bài toán cho biết gì?  -Bài toán hỏi gì?  -Yêu cầu HS lên bảng làm .  - Mời HS khác nhận xét  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | -HS đọc đề bài.  - HS lần lượt lên bảng chia sẻ kết quả của mình.  12 000 + 39 000 + 124 000 = 175 000  72 000 + 43 000 + 452 500 = 567 500  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  -Hs đọc đề bài.  - Mai và Mi cùng nhau gấp được 154 con hạc giấy. Mai gấp nhiều hơn Mi 12 con hạc giấy.  -Hỏi mỗi bạn gấp được bao nhiêu con hạc giấy?  -HS làm  Mai gấp được số con hạc là  (154 +12) : 2 = 83 ( con)  Mi gấp được số con hạc là  154 – 83 = 71 ( con )  Đáp số: 71 con  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  -HS đọc.  -HS nêu.  -HS làm.  Trường Tiểu học Kim Đồng trồng được số cây là  (450 + 28) : 2 = 239 ( cây)  Trương Tiểu học Lê Lợi trồng được số cây là  450 – 239= 211 ( cây )  Đáp số: 211 cây  - HS nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 4:Làm việc theo nhóm**  **Đố em!**  **Đặt một dấu cộng vào giữa các chữ số để được phép tính đúng.**  92681129 = 10397  -Gọi HS đọc đề bài.  -Yêu cầu HS làm vào vở , sau đó gọi HS nêu kết quả.  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |